TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA –TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST
Ngày: 16-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và Ông Đỗ Huy Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1961; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã P, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L – sinh năm 1939 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L1 - sinh năm 1940; vợ: Lê Thị D, con: 03 con (lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1988); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hòa từ ngày 28/6/2019 đến ngày 07/7/2019, hiện tại ngoại. (có mặt)

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn D1, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội.

* ***Người làm chứng***: Ông Nguyễn Văn Q – sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã P, huyện U, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/6/2019, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy - Công an huyện Ứng Hòa, Hà Nội phối hợp với Ban Công an xã P, huyện Ứng Hòa làm nhiệm vụ tại thôn N, xã P, Ứng Hòa phát hiện Nguyễn Văn T - SN: 1982, HKTT: D, Đ, U, Hà Nội đang đi vào nhà Phạm Văn V (là đối tượng nghiện ma túy) ở N, P, Ứng Hòa có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác bám sát kiểm tra; Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói nhỏ và trình bày là ma túy vừa mua của V với giá 100.000đ. V tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 100.000đ và trình bày là tiền vừa bán cho T 01 gói ma túy với giá 100.000đ. Lực lượng Công an kiểm tra gói nhỏ do T giao nộp thấy bên ngoài bọc bằng Nilon màu xanh, bên trong bọc bằng giấy, trong cùng là chất bột màu trắng. Sau đó, Lực lượng Công an T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói bên ngoài bọc bằng Nilon, bên trong có bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã T hành khám xét chỗ ở của Phạm Văn V tại N, P, Ứng Hòa. Quá trình khám xét phát hiện hiện thu giữ: 02 gói nhỏ (01 gói nhỏ thu tại khe cửa sổ của gian bếp, bên ngoài bọc bằng giấy kích thước (01x 0,5)cm bên trong có bột màu trắng; 01 gói nhỏ ở khe cửa sổ buồng ngủ được bọc bằng giấy màu trắng xanh, bên trong có chứa bột màu trắng) được niêm trong phong bì thư đề mẫu A2.

Ngày 28/6/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hoà đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 114 đối với các gói vật chứng thu giữ của Phạm Văn V và Nguyễn Văn T. Tại kết luận giám định số 4289/KLGĐ-PC9 ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- "Bột màu trắng bên trong 01 gói giấy khối lượng 0,028gm là ma túy loại Hêrôin (Mẫu A1);

- Bột màu trắng bên trong 01 gói giấy và 01 gói giấy màu trắng xanh khối lượng 0,106gam là ma túy loại hêrôin (mẫu A2).

Tại Cơ quan Điều tra, Phạm Văn V khai nhận: Ngày 27/6/2019, Phạm Văn V đi đến khu vực dốc Bệnh viện Vân Đình, Ứng Hòa tìm mua được 01 gói ma túy với giá 200.000đ của một người không quen biết. Sau đó, V mang về nhà sử dụng một ít. Phần còn lại V chia thành 03 gói nhỏ: 01 gói để ở khe cửa sổ của gian bếp và 02 gói ở trong buồng ngủ mục đích có ai hỏi mua thì sẽ bán. Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/6/2019, V đang ở nhà thì có Nguyễn Văn T đến hỏi mua 100.000đ ma túy. V đồng ý và lấy 01 gói ma túy để ở trong buồng ngủ mang ra bán cho T. T đưa cho V 100.000đ; V đưa lại cho T 01 gói ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Phạm

Văn V về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; Điều 38 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS; xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 24 tháng đến 30 tháng tù được trừ thời gian tạm giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan; người làm chứng và vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 27/6/2019, Phạm Văn V đi đến khu vực dốc Bệnh viện Vân Đình, Ứng Hòa tìm mua được 01 gói ma túy với giá 200.000đ của một người không quen biết. Sau đó, V mang về nhà sử dụng một phần. Phần còn lại V chia thành 03 gói nhỏ mục đích có ai hỏi mua thì sẽ bán. Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/6/2019, V đã bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang; thu giữ 03 gói nhỏ ma túy có tổng khối lượng 0,134 gam Hêrôin.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn V đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma tuý, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bản thân bị cáo nhận biết được tác hại của ma túy, những quy định của pháp luật về ma túy xong lại phạm tội. Do đó phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với người bán ma túy cho V ngày 28/6/2019: Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa, V khai người này khoảng 40 tuổi, cao 1m65, ngoài ra các đặc điểm khác cũng như tên tuổi và địa chỉ cụ thể của người này V không biết và không nhớ. Ngoài lời khai của V ra thì không có tài liệu nào khác xác định được đối tượng đã bán ma tuý cho V. Do vậy, Cơ quan Điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án này.

[5] Đối với Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy; Ngày 28/6/2019, T mua 01 gói ma túy có khối lượng 0,028gam của V với giá 100.000đ mục đích sử dụng. Bản thân T chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy. Vì vậy, hành vi của T không cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 phong bì niêm phong ma túy gửi lại sau giám định thu giữ của Phạm Văn V và Nguyễn Văn T cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 100.000đ thu giữ của V là số tiền do phạm tội mà có vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt Phạm Văn V **24 (*Hai mươi bốn)*** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/6/2019 đến 07/7/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong gửi lại sau giám định tên đối tượng là Phạm Văn V và Nguyễn Văn T.Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) (*Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 25/9/20019 và Ủy nhiệm chi ngày 20/9/2019)*

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thanh Minh